

BỘ TƯ PHÁP
Số: 313/TT-LS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 1989

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Quy chế Đoàn Luật sư

Căn cứ vào Điều 2, Nghị định số 15-HĐBT ngày 21-2-1989 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quy chế Đoàn Luật sư, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ra Thông tư hướng dẫn việc thực hiện Quy chế Đoàn luật sư như sau:

I- THỦ TỤC THÀNH LẬP ĐOÀN LUẬT SƯ

Các việc cần thiết phải tiến hành chuẩn bị thành lập Đoàn luật sư bao gồm:

1. Sở Tư pháp bàn bạc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố đặc khu trực thuộc Trung ương (dưới đây gọi tắt là tỉnh) về nội dung tuyên truyền Pháp lệnh tổ chức luật sư và Quy chế Đoàn luật sư. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh ra thông báo về việc chuẩn bị thành lập Đoàn luật sư ở địa phương, trong đó hướng dẫn rõ điều kiện gia nhập Đoàn luật sư, nội dung hồ sơ, thời hạn và địa điểm nộp hồ sơ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tiếp nhận đơn và hồ sơ của những người xin gia nhập Đoàn luật sư, xem xét và chính thức giới thiệu những người có đủ tiêu chuẩn làm luật sư với Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm tra, xem xét danh sách để báo cáo với Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định thành lập Đoàn luật sư ở địa phương, công nhận các luật sư, luật sư tập sự và chỉ định Ban Chủ nhiệm lâm thời.

3. Ban Chủ nhiệm lâm thời của Đoàn luật sư trong thời hạn nhất định, chậm nhất là 6 tháng, có nhiệm vụ chuẩn bị dự thảo nội quy của Đoàn; chuẩn bị các cơ sở vật chất

cần thiết cho hoạt động của các luật sư; điều hành hoạt động của Đoàn luật sư; tổ chức Hội nghị toàn thể lần thứ nhất để bầu Ban Chủ nhiệm, Ban kiểm tra và thông qua nội quy của Đoàn luật sư.

4. Việc công bố quyết định thành lập Đoàn luật sư có thể do thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp hoặc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Tư pháp tiến hành.

II- VỀ TỔ CHỨC ĐOÀN LUẬT SƯ VÀ CÁC LUẬT SƯ

1. Tại mỗi tỉnh, lập một Đoàn luật sư. Đối với những tỉnh địa bàn rộng, số lượng luật sư đông, có thể đặt thêm chi nhánh giao dịch; mỗi chi nhánh ít nhất phải có từ 2 luật sư trở lên. Ban Chủ nhiệm Đoàn luật sư cử người phụ trách chi nhánh. Mọi hoạt động của chi nhánh chịu sự lãnh đạo thống nhất của Ban Chủ nhiệm.

2. Điều kiện gia nhập Đoàn luật sư được quy định tại Điều 11, Pháp lệnh tổ chức luật sư và Điều 6 Quy chế Đoàn luật sư, cụ thể như sau:

- a) Là công dân nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- b) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; trung thực, khách quan, dám đấu tranh làm sáng tỏ sự thật;
- c) Tốt nghiệp đại học pháp lý hoặc có trình độ pháp lý tương đương.

Người tốt nghiệp đại học pháp lý bao gồm: tốt nghiệp đại học pháp lý các hệ dài hạn, chuyên tu, tại chức ở trong nước và đại học pháp lý tại các nước xã hội chủ nghĩa.

Đối với người tốt nghiệp đại học pháp lý ở các nước ngoài hệ thống xã hội chủ nghĩa hoặc có bằng cử nhân luật thời chính quyền cũ ở nước ta, muốn gia nhập Đoàn luật sư, phải có thời gian công tác pháp lý trong các cơ quan Nhà nước ta từ 5 năm trở lên, hoặc đã học xong lớp bồi dưỡng về pháp lý xã hội chủ nghĩa từ một năm trở lên.

Người được coi là có trình độ tương đương đại học pháp lý là người đã có thời gian công tác pháp lý từ 5 năm trở lên và đã qua đào tạo về pháp lý từ một năm trở lên.

Ngoài các điều kiện kể trên, người gia nhập Đoàn luật sư phải có đủ sức khoẻ bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ của luật sư.

Những người chuyên nghiên cứu pháp lý ở các cơ sở nghiên cứu khoa học, những người chuyên giảng dạy pháp lý tại các trường; những người đã kinh qua các chức danh: thẩm phán, điều tra viên, kiểm sát viên, thanh tra viên, trọng tài viên (trọng tài